- 1. Stored procedure.
 - Là một chương trình hay là thủ tục, giá trị trả về là một bảng truy vấn kết quả.
 - Cấu trúc:

- Ví dụ:

- Cách dùng:

```
EXECUTE hoặc EXEC dbo.Test @MaGV = N'1', @Tuoi = 30, ...

EXECUTE hoặc EXEC dbo.Test @Tuoi = 30, @MaGV = N'1', ...

EXECUTE hoặc EXEC dbo.Test N'1', 30, ...<theo thứ tư>
```

2. Trigger.

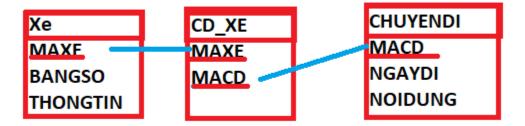
- Can thiệp vào các sự kiện thay đổi thông tin trong bảng: insert, update hoặc delete, kiểm tra dữ liệu đầu vào bảng.
- Được gọi mỗi khi có thao tác thay đổi thông tin bảng.
- Trong trigger chứa hai bảng Inserted(những trường đã insert hoặc update) và Deleted (chứa những trường đã bị xóa khỏi bảng).
- Cẩu trúc:

- Ví du:

```
CREATE TRIGGER insertGiangVien
ON dbo.GiangVien
FOR INSERT, UPDATE, ...<1 hoặc nhiều trong 3 sự kiện: INSERT,
UPDATE, DELETE>
AS
BEGIN
PRINT 'Trigger'
END
```

- Các dùng:
 - Sau khi khởi tạo Trigger sẻ tự chạy khi sự kiện (FOR ...) được gọi.
 - Trigger sẻ chạy trước khi sự kiện được thực hiện, ví dụ: khi insert thì trigger sẻ chạy trước thực hiện các lệnh như kiểm tra xong thì lênh insert mới chay.

3. Bài tập:



- 1.1

```
CREATE PROCEDURE sp_KiemTra
@macd VARCHAR(10), @maxe VARCHAR(10)
AS
BEGIN
             --a
IF EXISTS( --nếu thực hiện được câu lệnh
SELECT 1
FROM dbo.XE AS x, dbo.CHUYENDI AS cd
WHERE x.MAXE = @maxe AND cd.MACD = @macd
                            PRINT N'2 Mã hợp lệ'
             ELSE
                            BEGIN
                                         PRINT N'2 Mã không hợp lệ'
RETURN 0 – thoát không làm tiếp nữa
                            END
             -- b
IF EXISTS(
                            SELECT 1 -- kiểm tra xem chuyến đi mới có trùng ngày với những chuyến đi cũ hay không
                            FROM CHUYENDI
                            WHERE MACD = @macd AND NGAYDI NOT IN (SELECT NGAYDI -- lấy ngày đi của những chuyến đi xe đó đi
                                                                                FROM dbo.CHUYENDI
                                                                                WHERE MACD IN(SELECT MACD -- lấy những chuyến đi nào xe đó đi
FROM dbo.CD_XE
                                                                                                WHERE MAXE = @maxe))
                            BEGIN -- nếu không trùng thì thêm chuyến đi mới
                                          INSERT INTO CD_XE(MAXE, MACD)
VALUES(@maxe, @macd)
PRINT N'Xe rành đã thêm CD_XE'
                            END
             ELSE
                            PRINT N'Xe không rành'
FND
```

- 1.2

```
ALTER TRIGGER tg_Xe
ON dbo.Xe
FOR UPDATE
AS
BEGIN

IF UPDATE(BANGSO)
BEGIN

IF EXISTS(

SELECT 1

FROM INSERTED AS i, DELETED AS d --khi update dòng dữ liệu cũ sẻ được lưu trong bàng deleted
WHERE i.BANGSO != d.BANGSO AND i.BANGSO NOT IN (SELECT BANGSO --kiểm tra bàng số mới không giống bàng số cũ
và các bàng số khác

FROM dbo.XE

WHERE MAXE != i.MAXE) --bàng số lúc này đang chứa dữ liệu mới

PRINT N'Bàng số mới hợp lệ'

BEGIN

PRINT N'Bàng số mới không hợp lệ'
ROLLBACK TRAN --chặn update
END

END
```

- 2.1